TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HSST
Ngày 05-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Tuất;

Bà Đặng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Lệ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2019/TLST-HS, ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

NDQ, sinh năm 1961, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 111 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 03/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D (đã chết) và bà E(đã chết); bị cáo có vợ là chị NLQ, có 01 con sinh năm 1988; tiền án: Chưa; tiền sự: Chưa; nhân thân: Có 01 tiền án và 02 tiền sự đã được xóa án tích. Ngày 20-8-1982, Công an thành phố Hải Phòng xử phạt hành chính bị cáo về hành vi xuất cảnh, nhập cảnh trái phép; ngày 08-11-1986, Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt hành chính bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản và tại Bản án số 13/1996/HSST ngày 30-01-1996 bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị tạm giữ từ ngày 17-01-2019, bị tạm giam từ ngày 21-01-2019; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà NLQ; địa chỉ: Số 111 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà F; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17-01-2019, NDQ đi xe mô tô biển kiểm soát: 15B3-265.09 từ nhà đến đường tàu A, quận C, thành phố Hải Phòng để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, NDQ gặp và hỏi mua 500.000 đồng Heroine của một người phụ nữ không quen biết. Người phụ nữ nhận tiền và đưa cho NDQ 01 túi nilon chứa ma túy, NDQ cho vào vỏ bao thuốc lá mang theo người từ trước và cất vào túi áo khoác phía trước, bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực Nhà hát lớn phía đường G, phường H, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, NDQ bị Tổ công tác của Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với Công an phường Hoàng Văn Thụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bên trái 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 ví giả da, số tiền 340.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 15B3-265.09.

Đối với chiếc xe mô tô trên, qua xác minh chủ sở hữu là bà NLQ (vợ của NDQ). Bà NLQ không biết NDQ sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng đã trả lại chiếc xe trên cho bà NLQ.

Tại Kết luận giám định số: 35/KLGĐ(Đ6) ngày 21-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận:"Chất bột của mẫu 01QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,8254gam, là loại: Heroine".

Tại Cáo trạng số: 25/CT-VKS-HB ngày 25-4-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo NDQ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị xem xét áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17-01-2019. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ vật chứng là lượng ma túy Heroine (còn lại sau giám định). Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da vì không còn giá trị sử dụng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu đen có số IMEI 1: 354491092169070, IMEI 2: 354491094669077 và số tiền 340.000 đồng, vì không liên quan đến việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17-01-2019, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Việc nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các biên bản ghi lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định và các vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giấu 0,8254 gam Heroine trong túi áo khoác phía trước, bên trái đang mặc của bị cáo bị bắt quả tang vào thời gian, địa điểm nêu trên đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo, gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và đảm bảo tác dụng phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về vật chứng: Lượng ma túy Heroine (còn lại sau giám định) trong phong bì thư số: 35/2019/PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng. Xét thấy, đây là loại ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ. Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da vì không còn giá trị sử dụng. Đối với 01

điện thoại di động Nokia màu đen có số IMEI 1: 354491092169070, IMEI 2: 354491094669077 và số tiền 340.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại bị cáo.

[9] Đối với người phụ nữ bán ma tuý cho bị cáo hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: NDQ 18 (mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17-01-2019.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử: Tịch thu tiêu huỷ lượng ma túy Heroine (còn lại sau giám định) đựng trong phong bì thư số: 35/2019/PC09, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng. Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da vì không còn giá trị sử dụng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu đen có số IMEI 1: 354491092169070, IMEI 2: 354491094669077 và số tiền 340.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: AA/2010/7315 ngày 26-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết của UBTV Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Huyền